

Số: 01-2025 /NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nam Định;

Căn cứ nội dung diễn biến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25 tháng 4 năm 2025.

Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua các báo cáo:

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 kế hoạch thực hiện năm 2025;

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024;

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.

**Điều 2:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	26,399
2	Doanh thu tiền nước (Không bao gồm VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	271,53
3	Giá trị đầu tư XD CB	Tỷ đồng	103,25
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	35,70
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	9,0
6	Lợi nhuận kinh doanh	Tỷ đồng	34,3
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5,0

**Điều 3:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức bằng tiền năm 2024, cụ thể:



STT	Lợi nhuận sau thuế 2024	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	33.361.404.966
2	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 8%/VĐL (mỗi cổ phần được nhận 800đ)	27.382.438.400
	Trong đó:	
2.1	Đã tạm ứng ngày 27/11/2024 với tỷ lệ 5,6%/VĐL (Mỗi cổ phần được nhận 560đ)	19.167.706.880
2.2	Số còn lại là 2,4%/VĐL (mỗi cổ phần được nhận 240đ)	8.214.731.520
3	Quỹ đầu tư phát triển	1.808.790.566
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.336.141.000
5	Thưởng HĐQT, BKS và BDH	834.035.000

**Điều 4:** Thông qua kế hoạch mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 là: 948.000.000đ

**Điều 5:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

**Điều 6:** Thông qua toàn văn BCTC năm 2024 đã được kiểm toán.

**Điều 7:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty triển khai thực hiện đầu tư xây dựng Dự án Nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

**Điều 8:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nam Định thực hiện các thủ tục pháp lý để nhận chuyển nhượng lại toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP tại Dự án Nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định theo quy định trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP xin rút khỏi liên danh.

**Điều 9:** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

**Điều 10:** Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 nhất trí thông qua.

**Nơi nhận:**

- Công bố thông tin: UBCK, HNX, VSDC,
- Web Công ty (cổ đông);
- Lưu Thư ký công ty.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
 CÔNG TY CỔ PHẦN  
 CẤP NƯỚC  
 NAM ĐỊNH

Nguyễn Sỹ Long

Số: 01-2025/BB-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường Tầng 2 Khách sạn Vị Hoàng, số 153 đường Nguyễn Du, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Công ty cổ phần cấp nước Nam Định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

**Diễn biến cuộc họp**

1. Ông Đỗ Hữu Minh – Phó Tổng giám đốc Công ty tuyên bố lý do và Ban kiểm tra tư cách cổ đông được HĐQT thông qua gồm có:

- Ông Trần Đức Quang – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Liên Chi – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thành viên
- Bà Đinh Thị Diệu Linh – Thành viên
- Bà Lê Hà My – Thành viên

2. Ông Trần Đức Quang thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Biên bản đính kèm)

- Tổng số cổ phần của Công ty là: 34.311.748 cổ phần tương đương với 34.311.748 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết)

- Tổng số được mời theo danh sách chốt ngày 25/03/2025 là: 528 cổ đông, đại diện cho 34.228.048 cổ phần và tương ứng với 34.228.048 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội (8h30), số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ tham dự và biểu quyết tại đại hội là 31 cổ đông, đại diện 34.054.148 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25/4/2025 của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định đủ điều kiện tiến hành.

3. Ông Đỗ Hữu Minh mời ông Nguyễn Sỹ Long, Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội.

4. Ông Nguyễn Sỹ Long, Chủ tịch HĐQT cảm ơn và chào mừng các đại biểu đến dự Đại hội và đề xuất Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Sỹ Long – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Đinh Văn Hòa – Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc Công ty
- Ông Trần Ngọc Chiến – Phó Chủ tịch HĐQT – Phó TGD



Chủ tọa Đại hội đề xuất Tổ Thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Liên Chi – Thư ký Công ty
- Bà Trần Minh Phương – Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật

Và giới thiệu thành viên Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Vũ Văn Trung – Trưởng ban
- Ông Trần Đức Lượng – Thành viên
- Ông Mai Trung Tiến – Thành viên
- Ông Huỳnh Vũ Ngọc – Thành viên
- Ông Vũ Đức Trọng – Thành viên

Ông Nguyễn Sỹ Long xin ý kiến Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký, Ban kiểm phiếu.

5. Chủ tọa Đại hội thông báo Chương trình Đại hội đã gửi các cổ đông ngày 03/4/2025 (Tài liệu phục vụ cuộc họp đã được đăng tải trên website của Công ty: [www.capnuocnamdinh.vn](http://www.capnuocnamdinh.vn))

6. Ông Đinh Văn Hòa – Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc Công ty trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (chi tiết tại Báo cáo đính kèm)

7. Ông Nguyễn Sỹ Long – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của HĐQT năm 2024 và phương hướng năm 2025 (chi tiết báo cáo đính kèm)

8. Bà Nguyễn Thị Luyến – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo giám sát của BKS năm 2024 (báo cáo đính kèm theo).

Một số kết luận chính của báo cáo

**\* Về hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 mà ĐHCĐ giao.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công tác tài chính, trích lập dự phòng đầy đủ.

**\* Về Quản trị điều hành**

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành sát sao, quan điểm minh bạch rõ ràng
- Các vấn đề ra quyết định đều được thảo luận và thông qua đầy đủ tới BDH và BKS
- Ban điều hành chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ đạo từ HĐQT.

9. Ông Đinh Văn Hòa – Phó Chủ tịch HĐQT thông qua tờ trình:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024;
- Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025;
- Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.



- Thực hiện đầu tư Dự án xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.

10. Ông Nguyễn Sỹ Long đề nghị Đại hội thảo luận các báo cáo và các tờ trình đã được trình bày trước Đại hội

Sau một thời gian thảo luận: Đại hội không có ý kiến và đồng ý với toàn văn nội dung trình bày tại Đại hội

11. Ông Nguyễn Sỹ Long đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung như đã trình bày trước Đại hội.

12. Ông Trần Đức Quang, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo: sau thời điểm khai mạc Đại hội, trước khi biểu quyết tổng số cổ đông và người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông là 31 cổ đông đại diện cho 34.054.148 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

***Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung với kết quả cụ thể như sau:***

**Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025**

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 2: Thông qua báo cáo HĐQT năm 2024 phương hướng năm 2025**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 3: Thông qua báo cáo BKS năm 2024**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 4: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2025**

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 5: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 6: Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS năm 2025**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không



**Nội dung 7: Thông qua phương thức lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2025.**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 8: Thông qua BCTC năm 2024 đã được kiểm toán.**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**Nội dung 10: Thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định tiến hành các thủ tục pháp lý để tiếp nhận chuyển nhượng toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP tại Dự án Nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định theo quy định trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP xin rút khỏi liên danh.**

Kết quả cụ thể như sau:

- Số phiếu tán thành: 31 phiếu tương đương 34.054.148 cổ phần, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không có ý kiến: Không

**13. Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

Bà Nguyễn Thị Liên Chi đọc toàn văn biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 trước đại hội. Đại hội đã nhất trí thông qua toàn văn biên bản và Nghị quyết và không có ý kiến bổ sung

**14. Ông Nguyễn Sỹ Long - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.**

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 30' cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Thị Liên Chi**



**Nguyễn Sỹ Long**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

(Thời gian: Ngày 25 tháng 4 năm 2025)

Địa điểm: Hội trường Tầng 2 khách sạn Vị Hoàng, 153 Nguyễn Du, TPND)

STT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Ghi chú
	<b>ĐẠI HỘI CHÍNH THỨC</b>			
<b>A</b>	<b>Khai mạc</b>			
1	- Đón tiếp đại biểu, Cổ đông - Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự - Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho Cổ đông.	8h00 - 8h30	BTC	
2	- Chào cờ, tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu đến dự.	8h30 - 8h35	Ông Minh	
3	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông.	8h35 - 8h40	Ông Quang	
4	- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chủ tọa Đại hội. - Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký Đại hội. - Đoàn chủ tịch giới thiệu đề cử Ban Kiểm phiếu, Trưởng ban kiểm phiếu (Biểu quyết).	8h40 - 9h00	Ông Hòa	
5	Giới thiệu và thông qua: - Chương trình Đại hội đồng cổ đông (Biểu quyết) - Quy chế làm việc của Đại hội	9h00 - 9h10	Ông Chiến	
<b>B</b>	<b>Nội dung Đại Hội</b>			
6	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025.	9h10 - 9h30	Ông Hòa	
	- Báo cáo Hoạt động của HĐQT	9h30 - 9h55	Ông Long	
	- Báo cáo Ban kiểm soát.	9h55 - 10h15	Bà Luyến	



7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình Kế hoạch SXKD năm 2025</li> <li>- Tờ trình phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả Cổ tức năm 2024.</li> <li>- Tờ trình về thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025.</li> <li>- Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.</li> <li>- Tờ trình thông qua BCTC năm 2024 đã được kiểm toán</li> <li>- Tờ trình đầu tư thực hiện dự án xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.</li> <li>- Tờ trình thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.</li> </ul>	10h15 - 10h30	Ông Hòa	
8	- Thảo luận và biểu quyết các nội dung trên (Mục 6,7)	10h30 - 10h55	Ông Long	
9	- Giải lao.	10h55 - 11h05		
10	- Thông qua biên bản kiểm phiếu	11h05 - 11h10	Ông Trung	
<b>C</b>	<b>Bế mạc</b>			
11	- Thông qua biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	11h10 - 11h15	Bà Chi	
12	- Bế mạc Đại hội	11h15 - 11h20	Ông Hòa	
<b>D</b>	<b>Liên hoan chúc mừng Đại hội</b>	<b>11h30</b>		

**BAN TỔ CHỨC**



# NAWACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản có liên quan;
  - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định.
  - Căn cứ các văn bản pháp luật khác có liên quan.
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2025 ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định như sau:

### **CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025 (sau đây gọi là "Đại hội") Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

#### **Điều 2. Mục tiêu:**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

#### **Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:**

1. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:
  - a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

2. Được ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

3. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả nội dung có trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc Giấy tờ tùy thân khác (nếu là cá nhân)

b. Bản sao công chứng Đăng ký kinh doanh và CCCD/Hộ chiếu hoặc Giấy tờ tùy thân khác của người đại diện theo pháp luật. (nếu là tổ chức)

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.

2. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

6. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:**

1. Chủ tọa và thành phần đoàn chủ tịch do Đại hội bầu bằng giờ thể biểu quyết với quy tắc mỗi Cổ đông có mặt tại Đại hội có quyền biểu quyết (hoặc được ủy quyền) tương đương với 01 phiếu biểu quyết .

2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề chính trị, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e. Trả lời hoặc chỉ định người khác trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định khi Điều lệ này đã được Đại hội thông qua) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Hoặc sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ;

g. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

#### **Điều 7. Thư ký Đại hội:**

1. Ban thư ký gồm 02 thành viên do Chủ tọa đề cử giới thiệu. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

2. Ban thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:

a. Ghi chép, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung biên bản đối với diễn biến Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại

hội.

b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

**Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) có 5 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Căn cước công dân, Hộ chiếu, Bản sao công chứng Giấy CNĐKKD, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

**Điều 9. Ban kiểm phiếu:**

1. Ban kiểm phiếu có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa giới thiệu đề cử được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo phương thức mỗi Cổ đông có quyền biểu quyết (hoặc được ủy quyền) tương đương với 01 phiếu biểu quyết.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết

b. Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

c. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;

d. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;

e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu);

f. Bàn giao lại biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

### CHƯƠNG III

#### TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

**Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

1. Cuộc họp Đại hội Cổ đông được tiến hành khi có số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập cuộc họp Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ

đồng đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong  $\frac{1}{2}$  ngày theo chương trình Đại hội được Ban tổ chức chuẩn bị và thông qua tại Đại hội.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2025.

#### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội:**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp và được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo phương thức mỗi Cổ đông có quyền biểu quyết (hoặc được ủy quyền) tương đương với 01 phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội:**

1. Chỉ cổ đông có quyền biểu quyết (hoặc được ủy quyền) mới có quyền chất vấn và thảo luận tại Đại hội.

2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội đồng ý. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông phát biểu ý kiến của mình.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá thẩm quyền của Doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận;

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không vượt quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

#### **Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết và thông qua các quyết định, nội dung thảo luận tại Đại hội:**

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản

3 Điều này.

3. Đối với việc thông qua các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020 phải đạt từ 65% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội.

4. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết.

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành, Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

#### **Điều 14. Biên bản và nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty theo quy định.

### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 15. Trật tự Đại hội**

1. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

2. Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.

3. Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

4. Các đại biểu tham dự Đại hội chủ động ra ngoài để giải quyết việc riêng.

5. Chấp hành quy chế Tổ chức Đại hội và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa.

#### **Điều 16. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc

họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ.

## **CHƯƠNG V HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 17. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 17 Điều được Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định áp dụng, thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông năm 2025 Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định.

2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**



Số: 89 /BC - CNND

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả SXKD năm 2024; Kế hoạch SXKD năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên - Công ty cổ phần cấp nước Nam Định; Qua một năm hoạt động, thay mặt Ban Điều hành Công ty xin báo cáo UBND Tỉnh, HĐQT Công ty và Đại Hội đồng cổ đông Công ty CP Cấp nước Nam Định kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

**I- KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024:**

Bước vào thực hiện kế hoạch năm 2024 trong khi nền kinh tế nước ta chịu ảnh hưởng của biến động chính trị & kinh tế thế giới, lạm phát tiếp tục tăng cao ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế nói chung, bên cạnh đó sự biến đổi khí hậu toàn cầu cũng tác động không nhỏ đến nguồn tài nguyên nước. Tất cả các yếu tố này đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Song với sự nỗ lực chung của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể công nhân viên lao động đã giúp Công ty tận dụng được những thuận lợi, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Công tác sản xuất nước sạch: Luôn đáp ứng đầy đủ về lưu lượng, áp lực đảm bảo cấp nước phục vụ nhu cầu của khách hàng 24/24h. Chất lượng nước sạch phát ra luôn được Công ty và Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh định kỳ kiểm tra theo dõi, đảm bảo chất lượng nước trên mạng lưới đường ống đạt tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước ăn uống theo quy định hiện hành.

- Tăng cường và đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra tình hình thực hiện quản lý mạng, quản lý khách hàng, chống thất thoát thất thu nước sạch tại các đơn vị trực thuộc.

- Kịp thời phát hiện và khắc phục khi có sự cố trên mạng lưới cấp nước. Các đơn vị phòng ban chuyên môn đã có sự phối hợp trong công tác quản lý, chống thất thu thất thoát nước sạch.

- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Năm 2024 Công ty triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng thuộc dự án cấp nước Xã Hải Minh để cấp nước cho 14 Xã thuộc Huyện Hải Hậu. Làm thủ tục và đấu thầu thành công chủ đầu tư Dự án cấp nước xã Hải Trung để cấp nước cho 15 Xã còn lại của Huyện Hải Hậu.

Công ty đã thực hiện việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai các dự án, hạng mục công trình theo kế hoạch đề ra. Thực hiện cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp



nước tại một số khu vực để phát triển khách hàng và nâng cao chất lượng phục vụ cấp nước.

Thực hiện việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai các dự án, hạng mục công trình theo kế hoạch đề ra. Thực hiện cải tạo, mở rộng mạng lưới cấp nước tại một số khu vực để phát triển khách hàng và nâng cao chất lượng phục vụ cấp nước.

- Công tác Quản lý tài chính, Quản lý tài sản, doanh thu, chi phí được thực hiện theo Quy chế hiện hành. Thực hiện tiết kiệm, giảm chi phí để gia tăng lợi nhuận nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Công tác triển khai thanh toán tiền nước qua các tổ chức trung gian: Đến nay, Công ty đã liên kết với nhiều ngân hàng trên địa bàn và các tổ chức tài chính trung gian để triển khai dịch vụ thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt. Hệ thống thanh toán đã đi vào hoạt động ổn định, tỷ lệ khách hàng sử dụng dịch vụ đã dần được nâng cao. Năm 2024, tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước qua tổ chức trung gian trung bình toàn Công ty đạt tỷ lệ: 56,4%.

### 1- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2024:

Số TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện so với kế hoạch năm 2024 (%)	
1	Nước sản xuất	Triệu m <sup>3</sup>	33,61	32,887	102,2	
2	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	25,571	25,307	101,0	
3	Doanh thu tiền nước (không bao gồm thuế VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	264,45	260,25	101,6	
4	Doanh thu lắp đặt (khách hàng đầu tư kinh phí)		12,6	6,0	210,0	
5	Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản		44,36	82,0	54,1	
6	Doanh thu nước tinh khiết Thiên Trường		2,58	2,35	109,8	
7	Doanh thu từ sản phẩm nhựa Composit		1,1	1,0	110,0	
8	Nộp ngân sách nhà nước		44,2	35,0	126,3	
9	Thu nhập bình quân		Tr.đ/ng/tháng	8,8	8,8	100,0
10	Lợi nhuận trước thuế		Tỷ đồng	36,4	36,4	100,0
11	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,0	7,0	114,3	
12	Tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt (bình quân)	%	56,4	46,0	122,6	
13	Khách hàng sử dụng nước	K/H	163.350	163.000	100,2	

0000  
JAW  
GTYC  
ÁP N  
IAM I  
P/NH

## 2- Đánh giá kết quả đã đạt được

Đa số các chỉ tiêu đề ra đề đạt và vượt so với kế hoạch. Cụ thể:

- Thực hiện thu tiền nước không dùng tiền mặt & năm 2024 đạt: 56,4%
- Chỉ tiêu chống thất thoát thu nước sạch năm 2024 đạt 23,9%, cao hơn so với kế hoạch 0,9%.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 100% so với kế hoạch đề ra.

- Tuy nhiên một số chỉ tiêu tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch còn thấp như: Chỉ tiêu về Đầu tư Xây dựng cơ bản; Cải tạo, sửa chữa thay thế HTCN, cụm ĐH... Nguyên nhân: Một số dự án, công trình mới thi công xong đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán do đó chưa hạch toán, lên doanh thu.

Để có được kết quả này là sự chỉ đạo đúng đắn dẫn dắt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, sự nỗ lực cố gắng của tập thể các phòng ban đơn vị, các tổ chức quần chúng đã đoàn kết đồng thuận vượt mọi khó khăn vươn lên hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

## II- KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025:

### 1- Mục tiêu:

1.1. Giữ vững sự ổn định của Công ty về mọi mặt hoạt động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

1.2. Duy trì dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định, chất lượng đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng.

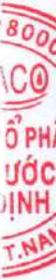
1.3. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Tỉnh để mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng ở các khu vực nông thôn góp phần chung sức xây dựng nông thôn mới. Triển khai Dự án cấp nước xã Hải Minh để cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho người dân và cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn 14 xã, thị trấn huyện Hải Hậu. Hoàn thiện các thủ tục để tiếp triển khai Dự án cấp nước Xã Hải Trung cấp nước cho 15 Xã còn lại Huyện Hải Hậu.

1.4. Tiếp tục bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Nhà nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.5. Đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động trong Công ty.

### 2- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

Số TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1	Nước sản xuất.	m <sup>3</sup>	34.056.000
2	Nước thương phẩm.	m <sup>3</sup>	26.399.000
3	Doanh thu tiền nước (Chưa bao gồm thuế VAT và phí nước thải).	Tỷ đồng	271,53
4	Doanh thu lắp đặt (Khách hàng đầu tư kinh phí)	Tỷ đồng	8,0
5	Tổng giá trị đầu tư (chưa bao gồm dự án cấp nước Huyện Hải Hậu)	Tỷ đồng	103,25
6	Doanh thu từ nước tinh khiết đóng chai	Tỷ đồng	2,45



7	Doanh thu từ sản phẩm nhựa Composit	Tỷ đồng	1,0
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	35,7
9	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/ tháng	9,0
10	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,30
11	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5,0
12	Tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt (Bình quân năm)	%	70,0
13	Số lượng khách hàng sử dụng nước	K/H	166.330

### 3- Giải pháp thực hiện:

3.1 Bám sát Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Nghị quyết của HĐQT để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2025.

3.2. Xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về quan điểm chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng sự gắn bó, nhất trí một lòng của các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

3.3. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, tạo khí thế sôi nổi và động lực cho người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

3.4. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, điều hành của Công ty, từng bước áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.5. Thực hiện cơ chế khoán quản, cơ chế hạch toán tài chính phù hợp điều kiện thực tế quản lý doanh nghiệp, hoạt động SXKD trong nền kinh tế thị trường.

3.6. Triển khai có hiệu quả kế hoạch cấp nước an toàn, kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát trong toàn Công ty kèm các giải pháp tiết kiệm năng lượng, vật tư hóa chất.

3.7. Chủ động mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, cải tạo và nâng công suất các nhà máy thuộc Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu dùng nước của khách hàng. Mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

3.8. Tích cực khai thác các nguồn vốn và sử dụng vốn khấu hao TSCĐ có hiệu quả. Chủ động đáp ứng nguồn vốn để các công trình hoàn thành đúng tiến độ.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NAM ĐỊNH**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đình Văn Hòa**



Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và các công tác năm 2024, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2025.

**1. Đặc điểm tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024**

- HĐQT đã bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế quá trình SXKD trong năm để chỉ đạo các mặt hoạt động SXKD và các công tác khác của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đề ra. Trong quá trình quản lý điều hành HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Ban điều hành và tổ chức thực hiện.

- HĐQT đã biểu quyết thống nhất các nội dung theo chức năng quản lý chung trên cơ sở đánh giá, phân tích các kiến nghị, đề xuất của Ban điều hành xuất phát từ việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết đó là:

+ Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

+ Kiểm tra thông qua các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và báo cáo năm. Theo đề xuất đã có ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập.

+ Công bố các thông tin theo quy định của UBCK và Luật doanh nghiệp cũng như Điều lệ của Công ty.

+ Quyết định đầu tư các hạng mục công trình theo kế hoạch đề ra.

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban điều hành và các phòng ban đơn vị trong Công ty.



- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban điều hành.

- HĐQT quyết định phê duyệt các hạng mục đầu tư, phát triển mở rộng mạng lưới đường ống, phát triển khách hàng tại các khu vực mà Công ty có khả năng kinh doanh nước sạch. Trên cơ sở phân tích, biểu quyết của các thành viên HĐQT theo sự đề xuất của Ban điều hành phục vụ việc SXKD thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm và các công việc phát sinh khác theo thực tiễn.

- Hoạt động quản lý tài chính luôn được HĐQT chú trọng đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công khai theo đúng quy định của pháp luật, lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý công tác tài chính được đánh giá trên cơ sở kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát Công ty và các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập trên cơ sở Báo cáo soát xét giữa năm và Báo cáo kiểm toán năm tài chính.

- HĐQT luôn luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát Công ty kiểm tra các hoạt động: tổ chức SXKD, công tác tài chính, việc thực hiện các chế độ tiền công, tiền lương với người lao động, phân chia lợi nhuận với các cổ đông .... đảm bảo nguyên tắc độc lập, công khai minh bạch theo các quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan khác.

- HĐQT thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của Điều lệ Công ty, các văn bản pháp luật liên quan tới các cổ đông.

- Quy chế công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc theo quy định của UBCK Nhà nước, phù hợp với đặc thù Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn.

## **2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đề ra được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực tế triển khai thực hiện, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm qua là đúng thẩm quyền, đi vào thực chất và đạt hiệu quả. HĐQT đã xây dựng được một tập thể đoàn kết, từng cá nhân làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng. Trong quan hệ với Ban điều hành và các tổ chức chính trị đoàn thể, HĐQT luôn tạo điều kiện và thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình.

- Năm 2024 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (YAGI) tác động không nhỏ đến nhiều lĩnh vực nhưng HĐQT Công ty đã cùng Ban điều hành chỉ đạo hoàn thành tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	So với KH mà ĐH đề ra (%)
1	Doanh thu tiền nước (không bao gồm VAT và phí nước thải)	Tỷ đ	264,45	+1,6%
2	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	25,571	+1,0%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	33,361	= 100%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,0	+14,3%
5	Thu nhập của người lao động	Trđ/ng/th	8,8	= 100%

- Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Năm 2024, Ban điều hành Công ty với sự cố gắng đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo và hỗ trợ của HĐQT và Đảng ủy Công ty. Việc quản lý điều hành đã có một số kết quả nổi bật như sau:

Các chỉ số về tài chính tốt, vốn doanh nghiệp được bảo tồn và phát triển;

Thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được tăng trưởng và cải thiện;

Đặc biệt nhiệm vụ SXKD nước sạch là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty được duy trì đảm bảo sản xuất đáp ứng 03 tiêu chí an toàn, dịch vụ khách hàng đã có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng niềm tin của khách hàng.

Các nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, cổ đông thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời.

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

+ Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan khác. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ chung.

+ Là cầu nối giữa HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông trong thực hiện hài hòa các lợi ích và quyền lợi. Phát huy được sự độc lập tự chủ trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

### 3. Kết quả thực hiện các nội dung khác:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã lựa chọn và quyết định đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 của công ty là: Công ty TNHH kiểm toán VACO, kịp thời thực hiện công tác kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024 trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, HĐQT đã đề xuất quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024 tổng quỹ tiền lương, thưởng, thù lao thực hiện của HĐQT, BKS là 4.741.515.000đ chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
1	Ông Trần Đăng Quý	Chủ tịch HĐQT và miễn nhiệm từ T7/2024	346.095.000
2	Ông Nguyễn Sỹ Long	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD; bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ T7/2024	569.888.000
3	Ông Đinh Văn Hòa	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm PTGD; bổ nhiệm TGD từ T7/2024	527.205.000
4	Ông Trần Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT kiêm PTGD; bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT từ T7/2024	500.635.000
5	Ông Đỗ Hữu Minh	Thành viên HĐQT kiêm PTGD	510.379.000
6	Ông Trần Ngọc Bảo	Thành viên HĐQT	94.262.000
7	Bà Kiều Hải Anh	Thành viên HĐQT	94.262.000
8	Bà Nguyễn Thị Luyến	Trưởng ban kiểm soát	488.635.000
9	Ông Nguyễn Văn Ngôn	Thành viên BKS	279.822.000
10	Ông Trần Hồng Đức	Thành viên BKS, miễn nhiệm ngày 30/8/2024	242.127.000
11	Ông Phạm Tài Đình	Thành viên BKS, bổ nhiệm ngày 30/8/2024	241.640.000

12	Bà Trần Thị Hồng Phân	Kế toán trưởng	500.815.000
13	Ông Mai Mạnh Hùng	Phó Tổng giám đốc từ T7/2024	345.750.000

#### **4. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2025.**

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2025 cụ thể như sau:

- Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 một cách cụ thể, hiệu quả, thường xuyên giám sát, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban điều hành cũng như Ban kiểm soát một cách đồng bộ nhất quán. Phân đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

- Tập trung triển khai dự án Nhà máy nước sạch tại huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.

- Tập trung đảm bảo cung cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và phát triển khách hàng.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác chống thất thu thất thoát trong toàn Công ty theo lộ trình của Chính phủ quy định.

- Bám sát quy hoạch phát triển kinh tế trên địa bàn và quá trình triển khai; tiến độ đầu tư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để lập quy hoạch cấp nước, kế hoạch xây mới, nâng công suất các nhà máy, khu xử lý nước, quy hoạch các tuyến ống truyền tải chính đáp ứng nhu cầu xử dụng nước.

- Tăng cường với chính quyền địa phương trong công tác cung cấp thông tin về nguy cơ mất an toàn, an ninh nguồn nước, nguy cơ vi phạm hành lang tuyến ống, nguy cơ sự cố, thông tin sự cố ... đến với người dân. Lan tỏa và thông suốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh nguồn nước, an toàn cấp nước.

- Chỉ đạo theo dõi sát sao chất lượng nước thô đầu vào, xử lý kịp thời những nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước thương phẩm.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Nhà nước và đặc thù của Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện tốt nhất để Ban điều hành, Ban kiểm soát chỉ đạo, tổ chức SXKD thực hiện các Nghị quyết

của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Chú trọng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư, quy trình chỉ đạo SXKD và sử dụng vốn và các nguồn lực khác.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ cũng như các phương pháp quản lý tiên tiến hiện đại trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiết kiệm vật tư, điện năng, hóa chất, tăng năng suất lao động để hiệu quả kinh doanh cao hơn.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025. HĐQT trân trọng tiếp thu các ý kiến đóng góp của các cổ đông trong Công ty để hoàn thiện hơn nữa việc quản lý và điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn Quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Chúng tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội giao với tinh thần trách nhiệm cao, công tâm, khách quan, trung thực và cẩn trọng đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, đáp ứng sự mong đợi, ủy quyền của các cổ đông.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CẤP NƯỚC**  
**NAM ĐỊNH**  
**NGUYỄN SỸ LONG**



Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM  
ĐỐC VÀ BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN  
KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP cấp nước Nam Định.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định đã được sửa đổi thông qua ngày 30/8/2024
- Căn cứ Quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 01-2024/NQ- ĐHĐCD của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/04/2024.
- Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-BKS ngày 07 tháng 04 năm 2023

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định (BKS) báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về công tác hoạt động của BKS năm 2024 như sau:

**I. MỤC TIÊU KIỂM SOÁT**

1. Kiểm soát tuân thủ: Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của năm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua.
2. Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, kiểm tra tại các Chi nhánh nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng từ đó đề xuất kiến nghị những giải pháp phù hợp cho Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty.
3. Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Kiểm toán độc lập vào giữa kỳ và cuối kỳ để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm Soát

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Luyến	Trưởng ban	22/04/2022	4	100%	
2	Trần Hồng Đức	KSV	13/12/2017	2	50%	Ngày kết thúc TVBKS 30/8/2024
3	Phạm Tài Đình	KSV	30/8/2024	2	50%	
4	Nguyễn Văn Ngôn	KSV	13/12/2017	4	100%	

### 2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Hàng quý Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành Công ty.

- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty

- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của Ban kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, và các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT và TGD chủ trì để nắm bắt kịp thời tình hình SXKD của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt,

- Phối hợp với các phòng ban trong công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng quản trị, hạn chế và phòng ngừa rủi ro.

### 3. Thù lao của Ban Kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 24/04/2024 và Quyết định ...../QĐ- LĐTTL của Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt tổng quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 đối với Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

- Thù lao Trưởng ban kiểm soát: 4.000.000 đ/tháng/người
- Thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 3.000.000 đ/tháng/người

Công ty đã chi và hạch toán tiền thù lao của Ban kiểm soát theo đúng quy định.

#### **4. Tổng hợp các cuộc họp của Ban Kiểm soát**

**Cuộc họp lần thứ nhất ngày 29/03/2024:** Thông qua báo cáo giám sát, thông qua kế hoạch giám sát tổ chức ĐHĐCĐ, xây dựng Báo cáo quản trị của Ban Kiểm soát năm 2024. Trao đổi các nội dung kiểm tra hoạt động SXKD, BCTC quý I/2024 của Công ty

**Cuộc họp lần thứ hai ngày 28/06/2024:** Thông qua các chỉ tiêu BCTC quý I/2024. Triển khai công tác soát xét chứng từ 06 tháng đầu năm, các công trình xây dựng cơ bản dở dang, các khoản công nợ. Công tác chuẩn bị cho đại hội đồng cổ đông bất thường.

**Cuộc họp lần thứ ba ngày 30/9/2024** Thông qua các chỉ tiêu BCTC 6 tháng đầu năm 2023 và chuẩn bị cho báo cáo Q III/2023. Triển khai công tác soát xét các công trình xây dựng cơ bản dở dang, các khoản công nợ và triển khai công việc trong 3 tháng cuối năm.

**Cuộc họp lần thứ tư ngày 30/12/2024:** Tổng kết công tác năm 2024, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên BKS. Trao đổi các nội dung kiểm tra hoạt động SXKD, BCTC quý IV, cả năm 2024. Thực hiện công tác soát xét chứng từ kế toán năm 2024.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các Zalo, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

Trên cơ sở kiểm soát, BKS nhận thấy Công ty tuân thủ đúng Pháp luật, không có thiếu sót trọng yếu, các yếu tố rủi ro có thể xảy ra được dự báo trước để có biện pháp phòng ngừa.

#### **5. Đánh giá kết quả từng thành viên.**

##### **5.1 Bà Nguyễn Thị Luyến: Trưởng ban**

Trưởng ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và trách nhiệm theo Điều lệ Công ty; Thực hiện triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Kiểm soát; Đề nghị HĐQT, Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin liên quan phục vụ công việc của BKS, tổng hợp và lập báo cáo của Ban kiểm soát sau khi có ý kiến tham khảo của HĐQT và trình lên ĐHĐCĐ, tổng hợp và lập biên bản kiểm soát định kỳ và đột xuất của Ban Kiểm soát, phụ trách và giải quyết trực tiếp các yêu cầu đột xuất theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Thường xuyên cập nhật các chế độ, quy định của Pháp luật để kiểm tra tính tuân thủ, kiểm soát về công tác đầu tư, sổ sách chứng từ kế toán.

Cùng với các thành viên BKS sâu sát trong việc kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh năm 2024, bám sát theo định hướng phát triển được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

##### **5.2 Ông Phạm Tài Đình – Kiểm soát viên – Thành viên không chuyên trách.**

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể:

- Soát xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm
- Kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài sản cố định và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất nước.
- Kiểm soát công tác hạch toán, luân chuyển chứng từ, tính hợp lý, hợp pháp của chứng từ kế toán, việc thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước.
- Kiểm soát tiền mặt, ngân hàng, công nợ, vật tư, tài sản ngắn hạn.
- Và các công việc khác theo sự phân công của trưởng ban.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ đã bám sát nhiệm vụ được phân công, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên BKS.

### 5.3 Ông Nguyễn Văn Ngôn – Kiểm soát viên – Thành viên không chuyên trách.

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các nhiệm vụ cụ thể:

- Soát xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm
- Kiểm soát việc thực hiện SXKD bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Kiểm soát thực hiện hợp đồng lao động, các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ người lao động.

- Kiểm soát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật: Thuế, phí, BHXH, BHYT, BHTN và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Kiểm soát việc phân chia cổ tức, thời gian chi trả cổ tức cho các cổ đông.
- Và các công việc khác theo sự phân công của trưởng ban.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ đã bám sát nhiệm vụ được phân công, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên BKS.

Trên cơ sở kết quả nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá Tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; quá trình kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động khác của Công ty.

## III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD

### 1. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

Ban kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thống nhất đánh giá kết quả thực Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1.	Sản lượng nước sản xuất	Triệu m <sup>3</sup>	32,887	33,61	102,2
2.	Sản lượng nước sạch thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	25,307	25,571	101,0

3.	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	260,25	264,45	101,6
4.	Doanh thu lắp đặt ( Khách hàng đầu tư kinh phí)	Tỷ đồng	6,0	12,6	210,0
5.	Giá trị Đầu tư XD CB	Tỷ đồng	82,0	44,36	54,1
5.	Doanh thu nước Thiên Trường	Tỷ đồng	2,35	2,58	109,8
6.	Khách hàng sử dụng nước	K/hàng	163.000	163.350	100,2
7.	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đ	8,8	8,8	100,0
8.	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	35,0	44,2	126,3
9.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,4	36,4	100,0
10.	Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	%	7,0	8,0	114,3

**Nhận xét:** Năm 2024, mặc dù phải chịu ảnh hưởng tác động về nhiều mặt nhưng công tác SXKD của Công ty vẫn đảm bảo an toàn, ổn định. Các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và hoàn thành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 24/04/2024 đề ra.

## 2. Kết quả giám sát tài chính

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, xem xét các hồ sơ kế toán đến thời điểm 31/12/2024. Sau khi xem xét, kiểm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 thực hiện hạch toán của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của TT 200/2014 – BTC.- Công ty tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty

- Báo cáo tài chính năm 2024 phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty từ 01/01/2024 đến 31/12/2024. Ban Kiểm soát nhất trí với BCTC năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VaCo. Số 053/VACO/BCKiT.NV2 ([WWW.vaco.com.vn](http://WWW.vaco.com.vn)).

### a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2024

(Số liệu được trích từ BCTC đã được kiểm toán)

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Chênh lệch
1	2	3	4	5=3-4

<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>110.940.485.327</b>	<b>105.735.662.855</b>	<b>5.204.822.472</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	82.896.342.372	79.170.391.110	3.725.951.262
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.294.336.173	4.775.478.946	6.518.857.227
III	Hàng tồn kho	15.989.562.167	21.416.634.173	(5.427.072.006)
IV	Tài sản ngắn hạn khác	760.244.615	373.158.626	387.085.989
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>360.660.063.802</b>	<b>375.962.390.759</b>	<b>(15.302.326.957)</b>
I	Tài sản cố định	325.775.782.199	346.108.214.649	(20.332.432.450)
1.	Tài sản cố định hữu hình	325.528.367.855	345.661.500.331	(20.133.132.476)
2.	Tài sản cố định vô hình	247.414.344	446.714.318	(199.299.974)
II	Tài sản dở dang dài hạn	18.007.554.497	16.295.412.802	1.712.141.695
III	Đầu tư tài chính dài hạn			
IV	Tài sản dài hạn khác	16.876.727.106	13.558.763.308	3.317.963.798
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>471.600.549.129</b>	<b>481.698.053.614</b>	<b>(10.097.504.485)</b>
<b>C</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>103.569.975.638</b>	<b>113.627.774.528</b>	<b>(10.057.798.890)</b>
I	Nợ ngắn hạn	59.140.443.617	64.074.448.507	(4.934.004.890)
II	Nợ dài hạn	44.429.532.021	49.553.326.021	(5.123.794.000)
<b>D</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>368.030.573.491</b>	<b>368.070.279.086</b>	<b>(39.705.595)</b>
I	Vốn chủ sở hữu	368.030.573.491	368.070.279.086	(39.705.595)
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	343.117.480.000	343.117.480.000	0
2.	Cổ phiếu quỹ	(845.370.000)	(845.370.000)	0
3.	Quỹ đầu tư phát triển	11.564.765.405	9.870.614.405	1.694.151.000
4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.193.698.086	15.927.554.681	(1.733.856.595)
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>471.600.549.129</b>	<b>481.698.053.614</b>	<b>(10.097.504.485)</b>

**b. Bộ chỉ số đánh giá sức khỏe tài chính của Công ty (hệ số đòn bẩy tài chính)**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Tăng/giảm
<b>I. Cơ cấu tài sản</b>				
1	Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	0,76	0,78	(0.02)
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,24	0,22	0.02
<b>II. Cơ cấu nguồn vốn</b>				
1	Nợ phải trả/Vốn CSH	0,28	0,31	(0.03)

2	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,22	0,24	(0.02)
3	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0,78	0,76	0.02
<b>III. Khả năng thanh toán</b>				
1	Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK/Nợ NH)	1,61	1,32	0.29
2	Khả năng thanh toán hiện hành (TSNH/Nợ NH)	1,88	1,65	0.23
<b>IV. Hiệu quả</b>				
1	Tỷ suất sinh lợi của tổng tài sản - ROA (LNST/Tổng TS)	7,1%	6,86%	0.24%
2	Tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu - ROE (LNST/Vốn CSH)	9,1%	8,98%	0.12%
3	Tỷ suất sinh lợi doanh thu thuần - ROS(LNST/Doanh thu thuần)	12%	12,23%	(0.23)%
4	EPS - Tỷ suất lợi nhuận trên cổ phiếu (LNST/Tổng cổ phiếu lưu hành bq)	975	965	10
5	BV- Giá trị sổ sách (Tổng Tài sản – TSCĐ vô hình – Tổng nợ)/ Tổng số CP đang lưu hành	10.745	10.740	0.005

**Nhận xét:** Theo bộ chỉ số trên, phần lớn các chỉ tiêu đều phản ánh tốt sức khỏe tài chính của Công ty.

**c. Tình hình các khoản công nợ**

\* Các khoản phải thu:

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Chênh lệch
Phải thu của khách hàng	2.247.445.206	1.968.503.070	278.942.136
Trả trước cho người bán	6.899.395.574	1.206.403.918	5.692.991.656
Phải thu ngắn hạn khác	2.147.495.393	1.600.571.958	546.923.435

**Nhận xét:** Trong năm 2024 các khoản nợ phải thu cuối kỳ tăng nhẹ cho thấy trong năm Công ty đã chỉ đạo sát sao công tác thu hồi công nợ và không để phát sinh thêm nợ xấu.

Các khoản phải trả trước cho người bán ngắn hạn năm 2024 tăng 5,692 triệu đồng là do Công ty tạm ứng tiền công trình DA xây dựng dây truyền xử lý nước 9.500 m<sup>3</sup>/ngđêm và bể chứa nước sạch 1.200 m<sup>3</sup> tại CN cấp nước Vụ Bản và Công trình XD nhà máy xử lý nước sạch xã Hải Minh Huyện Hải Hậu.

Các khoản phải thu ngắn hạn khác bao gồm các khoản thu nội bộ trong Công ty.

\*Các khoản phải trả:

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Chênh lệch
Nợ ngắn hạn	59.140.443.617	64.074.448.507	(4.934.004.890)
Nợ dài hạn	44.429.532.021	49.553.326.021	(5.123.794.000)

#### d. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Trên cơ sở các dự án, công trình đầu tư XDCB được HĐQT đã phê duyệt chủ trương đầu tư.

\* Các công trình hoàn thành qua TK241 "Xây dựng cơ bản dở dang" trong năm 2024

- Tổng số công trình: 95 công trình

- **Tổng giá trị: 48.499.047.688 đồng**

(Có danh sách chi tiết kèm theo- Phụ lục 01)

\* Các công trình còn dở dang trên TK 154" Chi phí SXKD dở dang" chuyển tiếp năm 2025

- Tổng số công trình: 42 công trình

- **Tổng giá trị dở dang: 10.008.854.020 đồng**

(Có danh sách chi tiết kèm theo- Phụ lục 02)

Nhận xét: Ngay từ đầu năm 2024, Công ty đã tập trung các nguồn lực cho việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai các dự án, hạng mục công trình cấp nước theo kế hoạch đề ra. Công ty đã triển khai thực hiện thi công xây dựng hoàn thiện CT Cải tạo XD trạm bơm I thuộc CN cấp nước Ý yên. Nâng công suất CN cấp nước Vụ Bản và lắp đặt mạng lưới đường ống cấp nước cho khu vực Ý yên. Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện TB cấp II CN sản xuất nước TPNĐ. Thay thế tuyến ống gang DN 600 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật bằng tuyến ống HDPE-DN710 từ đường Cù Chính Lan – Phù Long đến đầu đường Lê Hồng Phong. Thi công Lắp đặt tuyến ống cấp nước cho khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành và phát triển khách hàng QL 38B. Dịch chuyển và thay thế cụm ĐH đến niên hạn kiểm định tại một số khu vực để mở rộng và phát triển khách hàng. Các hạng mục, công trình cơ bản hoàn thành theo kế hoạch và tiến độ đề ra. Đây là những công trình quan trọng, thiết yếu phục vụ cho hoạt động sản xuất KD của Công ty. Sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng đã phát huy giá trị kinh tế, xã hội đảm bảo mục tiêu cung cấp đầy đủ nước sạch sinh hoạt cho nhân dân và nước sạch sản xuất cho các cơ quan doanh nghiệp.

\* Về Dự án đầu tư Xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, Hải Hậu:

Ngày 05/01/2024, UBND tỉnh Nam Định đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND về việc chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, Trong đó:

- Nhà đầu tư là liên danh giữa Công ty cổ phần cấp nước Nam Định và Công ty CP đầu tư ngành nước DNP.

- Công ty cổ phần cấp nước Nam Định là Nhà đầu tư đứng đầu liên danh.

- Tỷ lệ góp vốn thực hiện Dự án cụ thể như sau:

+ Công ty cổ phần cấp nước Nam Định góp: 42%

+ Công ty CP đầu tư ngành nước DNP góp: 58%

Hiện nay dự án đang được Thi công cấp nước phục vụ cho nhân dân cho 14 xã và 1 thị trấn trong vùng Dự án.

- Căn cứ vào kết quả thẩm tra tổng mức đầu tư và kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án, đại diện cho chủ đầu tư đã có văn bản số 18/QĐ-BĐH ngày 08/8/2024 Quyết định v/v phê duyệt Dự án xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh Huyện Hải Hậu trong đó có nội dung.

- Tổng mức đầu tư của dự án: 670.112.589.000 đồng

- Tiến độ thực hiện dự án từ đầu tháng 10/2024 đã triển khai xây dựng các hạng mục, Xây dựng Nhà máy xử lý nước tại xóm 9 xã Hải Minh, sau đó tiếp tục hoàn thiện các hạng mục phụ trợ, song song thực hiện công tác thỏa thuận cấp nước và xây dựng tuyến ống để phục vụ cấp nước phục vụ nhân dân dự kiến vào tháng 12/2025.

- Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện DA

Cơ cấu nguồn vốn

+ Vốn góp để thực hiện DA: 161.244.000.000 đồng

Trong đó:

Vốn góp Công ty CP cấp nước ND: 67.723.000.000 đ

Vốn góp của Công ty CP đầu tư ngành nước DNP: 93.521.000.000 đ

+ Vốn vay và huy động hợp pháp khác: 508.868.589.000 đồng

- Thực hiện kế hoạch góp vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

+ Công ty Cổ phần cấp nước Nam Định đã thực hiện góp vốn đến thời điểm 31/12/2024 số tiền: 21.900.000.000 đồng.

#### **e. Tài sản tăng trong năm 2024:**

- Tổng số : 36 Tài sản

- Tổng giá trị : 34.498.585.008 đồng-

(Có danh sách chi tiết kèm theo – Phụ lục 03)

### **3. Giám sát việc thực hiện Nội quy, quy chế và đảm bảo chế độ, quyền lợi của người lao động**

Công ty đã xây dựng được hệ thống các quy chế quản lý nội bộ: Quy chế về quản trị Công ty, Quy chế thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, Quy chế điều hành sản xuất kinh doanh, Quy chế về tổ chức và hoạt động, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động... Trong năm qua Công ty đã tuân thủ đúng và nghiêm chỉnh các quy định trong điều lệ Công ty, Quy chế quản lý nội bộ và các quy định khác của pháp luật.

Các chế độ quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động, việc chi trả lương hàng tháng thực hiện đúng thời gian quy định, các chế độ thi

đưa khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động được đảm bảo ổn định và cao hơn kế hoạch.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG**

##### **1. Đối với Hội đồng quản trị**

HĐQT đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/04/2024. Trong năm HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp, ban hành 11 Nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành, được sự thống nhất cao của các thành viên.

##### **2. Đối với Ban điều hành**

Ban điều hành đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật, chỉ đạo quyết liệt chi tiết, cụ thể kịp thời, có đánh giá, kiểm soát việc thực hiện tại tất cả các đơn vị. Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc điều hành SXKD; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

##### **3. Đối với Cổ đông**

Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2024 cụ thể:

- Chi trả cho cổ đông tổ chức: 10.167.257.167 đồng
- Chi trả cho cổ đông cá nhân: 3.628.810.468 đồng
- Nộp tiền cổ tức vốn Nhà nước : 13.587.452.208 đồng
- Trong đó nộp thuế TNCN 5%: 179.033.030 đồng
- Số cổ tức chưa chi trả : 0 đồng

Trong tháng 11 năm 2024 Công ty đã tạm ứng cổ tức bằng tiền cho các cổ đông 560 đồng/1 cổ phần

Trong quá trình trả cổ tức BKS phối hợp với Công ty giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các cổ đông.

##### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

Ban kiểm soát luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong các hoạt động của Ban. Sẵn sàng tiếp nhận thông tin kiểm tra xem xét khi có yêu cầu của HĐQT, của Ban Giám đốc và các Cổ đông.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, quyết định cho BKS, tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, giúp BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## V. KIẾN NGHỊ

- Quản lý tốt công tác đầu tư XD/CB, chủ động mở rộng mạng lưới cấp nước, mở rộng thị trường tiêu thụ nước, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đầu tư và tăng cường các biện pháp chống thất thu thất thoát hiệu quả góp phần giảm tỉ lệ thất thoát nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đôn đốc việc thanh quyết toán công trình và thanh toán các khoản công nợ tạm ứng tại các đơn vị xây lắp.

- Quản lý và tiết giảm chi phí, tiết kiệm chi tiêu và tăng thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và dài hạn để đầu tư vào Dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại Xã Hải Minh Huyện Hải Hậu.

## VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

- Xem xét kế hoạch SXKD của Công ty năm 2025.

- Thẩm định BCTC quý, bán niên và cả năm 2025.

- Tham gia công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Xây dựng báo cáo quản trị 6 tháng, cả năm và báo cáo thường niên trình ĐHĐCĐ

- Đánh giá lại cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ

- Đề xuất với hội đồng quản trị lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2025.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phân chia cổ tức năm 2024 và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

- Thực hiện chương trình soát xét:

1. Soát xét các khoản chi phí sản xuất kinh doanh toàn Công ty năm 2025

2. Soát xét lại tính hợp lý của toàn bộ các quy chế, văn bản quản lý nội bộ của Công ty ban hành xem còn phù hợp với năm 2025 hay không

3. Soát xét về công tác đầu tư XD/CB, mua sắm, sửa chữa TSCĐ.

- Tổng kết công tác Ban kiểm soát năm 2025.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên BKS năm 2024.

*Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua!*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BDH;
- Lưu BKS.



**Nguyễn Thị Luyến**

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XDCB  
HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2024 (PHỤ LỤC 01)**

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Thay thế & cải tạo 135 Đồng Hồ gia đình do bị mờ mặt số, trong nhà, quá sâu, không đảm bảo yêu cầu quản lý	98.320.652	
2	Thay thế, dịch chuyển 319 cụm đồng hồ - Đại diện Trần Thị Hoa	417.789.506	
3	Chi phí kiểm toán giá trị quyết toán các chi phí đầu tư xây dựng 2022-2023	333.000.000	
4	Lắp đặt tuyến ống HDPE OD225 thay thế tuyến ống gang D150 bị ảnh hưởng bởi việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng. Đường Hàn Thuyên	605.854.738	
5	Cải tạo, mở rộng nhà vệ sinh hội trường Công ty. Số 30 Cù Chính Lan	187.278.638	
6	Cải tạo, xây mới nhà vệ sinh của Chi nhánh nước tinh khiết Thiên Trường, phòng tin học và Trung tâm chăm sóc khách hàng. 30 Cù Chính Lan	208.937.045	
7	Nhà kiểm định đồng hồ (Hạng mục: Cải tạo - Làm mới). 30 Cù Chính Lan	277.641.365	
8	Nguyễn Văn Thanh-Đại diện 275 hộ Thôn Đại Lộc Bắc+Đại Lộc Trung+Đại Lộc Nam	151.839.606	
9	Nâng công suất Chi nhánh cấp nước Vụ Bản và Lắp đặt mạng lưới đường ống cấp nước cho Khu vực ý Yên	7.439.093.893	
10	Dịch chuyển tuyến ống cấp nước thi công làm đường trực	3.609.578	
11	Xử lý đầu nối lại hồ van DN200	12.191.093	
12	Dịch chuyển đường ống HDPE 63-40 phục vụ nâng cấp, mở rộng mặt đường	18.235.903	
13	Công trình cải tạo nâng cấp hệ thống điện Trạm bơm cấp 2 Chi nhánh Sản xuất nước TP NĐ	2.867.455.304	
14	Công trình Xây dựng tuyến ống cấp nước cho khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành và các Khách hàng khu vực quốc lộ 38B	7.112.273.687	
15	Công trình cải tạo nâng công suất Trạm bơm cấp 1 Chi nhánh cấp nước số 1 Trực Ninh	1.094.512.589	
16	Dịch chuyển tuyến ống cấp nước thô HDPE OD355, tuyến ống NS HDPE OD90 bị ảnh hưởng mở rộng cầu	189.259.938	

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
17	Công Trình thay thế máy bơm nước sạch Trạm bơm II nhà máy nước Cát Thành-Chi nhánh cấp nước số 2 Trục Ninh	466.210.297	
18	Dịch chuyển tuyến ống cấp nước phục vụ xây dựng tuyến đường gom Quốc lộ 10	123.252.131	
19	Công trình dịch chuyển và thay thế cụm đồng hồ DN15 đến niên hạn kiểm định năm 2023	7.357.143.980	
20	Công Trình cải tạo cống, tường rào (Giai đoạn II)	886.527.183	
21	Công trình thay thế tuyến ống HDPE DN90-25=tuyến ống HDPE DN90-40 ảnh hưởng bởi Dự án Lắp đặt đội 2+3 xã Kim Thái	397.216.463	
22	Thay thế&cải tạo 220 cụm Đồng hồ Hộ gia đình	197.898.962	
23	Thay thế tuyến ống HDPE OD40 và đầu nối dịch chuyển cụm Đồng hồ Hộ bị ảnh hưởng bởi Dự án làm đường	67.571.833	
24	Thay thế tuyến ống HDPE OD50, OD40 và đầu nối dịch chuyển cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do cải tạo Nâng cấp đường	100.804.814	
25	Thay thế tuyến ống uPVC DN125= tuyến ống HDPE Dn140 trên tỉnh lộ 486B Bối Xuyên Hạ	179.621.163	
26	Dịch chuyển thay thế tuyến ống mạng lưới cấp nước cho Khu vực đội 3,6,9	117.838.353	
27	Thay thế&cải tạo 300 cụm Đồng Hồ mờ mặt, bị sự cố ,không đảm bảo Yêu cầu kỹ thuật	250.783.703	
28	Thay thế&cải tạo 258 cụm Đồng hồ gia đình do vị trí cống, trong nhà, Đồng Hồ quá sâu...	222.435.398	
29	Thay thế, Dịch chuyển tuyến ống HDPE OD63-25 và đầu nối Dịch chuyển cụm Đồng hồ bị ảnh hưởng bởi Dự án làm đường	92.466.427	
30	Lắp đặt đường trục cấp nước HDPE 40 cho khu giãn dân thôn An Lạc xã Yên Khánh	6.346.651	
31	Công trình Xây dựng nhà vệ sinh,xây dựng bờ be,đổ nền bê tông sân Trạm cấp nước Trục Nội	255.185.185	
32	Công trình thay thế tuyến ống HPDE OD32-25=tuyến ống HDPE OD40 thôn Cựu Hào xã Vĩnh Hào	471.127.017	
33	Thay thế tuyến ống HDPE OD 32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40	122.885.270	
34	Thay thế,Dịch chuyển,xử lý Sửa chữa tuyến ống và cụm Đồng hồ bị ảnh hưởng do việc Nâng cấp cơ sở hạ tầng	73.342.745	

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
35	Lắp đặt Đò tổng DN80 phục vụ công tác chống thất thoát	106.388.144	
36	Thay thế tuyến ống nhựa HDPE DN50-32 bằng tuyến ống nhựa HDPE DN50-40	36.431.059	
37	Lắp đặt bộ nguồn cho Data logger tại các hố Đồng Hồ cơ điện tử	140.939.328	
38	Lắp đặt mái tôn, lăn sơn ngoài nhà vận hành trạm bơm cấp II	60.057.337	
39	Thay thế cầu thang, hành lang, khung cầu công tác của dây chuyền bê tông cũ khu bể lắng.	94.599.421	
40	Thay thế&cải tạo 229 cụm Đồng Hồ gia đình do bị mờ mặt số,vị trí trong công, trong nhà...	162.987.240	
41	Quét sơn lại cụm thiết bị lắng lọc công suất 3000m3/ngày đêm Chi Nhánh cấp nước số 1 Trục Ninh	69.627.187	
42	Cải tạo cảnh quan khu vực văn phòng công ty	39.169.738	
43	Lắp đặt đường trục cấp nước cho khu dân cư Đình Phú Giáp	59.537.503	
44	Lắp đặt giá đỡ ống HDPE OD90 cầu Hoàng Hoa Thám và Lắp đặt thay thế Bổ sung đường trục HDPE OD40	25.335.875	
45	Theo dõi,dịch chuyển,sửa chữa tuyến ống cấp nước HDPE&cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do việc cải tạo Nâng cấp cơ sở hạ tầng	131.620.712	
46	Kiểm tra hệ thống đường ống và cụm Đồng Hồ tư gia phục vụ công tác chống thất thoát	84.986.670	
47	Bổ sung ống phân phối nước phục vụ cấp nước khu A,B,C,D thôn Đông Thịnh, thôn Quyết Tiến	76.358.432	
48	Cải tạo cụm đồng hồ tổng	65.051.806	
49	Dịch chuyển tuyến ống HDPE OD90-32 và Lắp đặt bổ sung tuyến ống HDPE OD40	61.332.141	
50	Đắp đất bảo vệ ống nước thô HDPE DN560 tại thôn Cựu Hào xã Vĩnh Hào	59.866.800	
51	Thay thế tuyến ống HDPE OD32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40-20 thôn Đại Lại xã Vĩnh Hào	472.694.381	
52	Dịch chuyển và thay thế 292 cụm Đồng Hồ DN15 đến niên hạn kiểm định	455.216.167	

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
53	Dịch chuyển và thay thế 324 cụm Đồng Hồ DN15 trong trường bao ra ngoài	275.895.650	
54	Theo dõi, Dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống và cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do việc cải tạo Nâng cấp cơ sở hạ tầng	143.513.491	
55	Dịch chuyển và thay thế 326 cụm Đồng Hồ đến niên hạn kiểm định và mờ mặt số (Đợt 1/2024)	420.744.938	
56	Theo dõi, Dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống và cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do việc cải tạo Nâng cấp cơ sở hạ tầng	49.054.422	
57	Thay thế&cải tạo 270 cụm Đồng Hồ gia đình	234.593.869	
58	Cải tạo trạm bơm nước sạch số II-Chi nhánh sản xuất nước	987.629.792	
59	Thay thế tuyến ống HPDE OD32-25 = tuyến ống HPDE OD40 thôn Vĩnh Lại-Vĩnh Hào	418.281.417	
60	Theo dõi, dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống và cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do việc cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng	134.344.178	
61	Cải tạo Trạm bơm nước sạch số 1-Chi nhánh sản xuất nước Nam Định	892.749.933	
62	Thay thế&cải tạo 168 cụm Đồng Hồ gia đình do bị sự cố, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	142.148.388	
63	Vệ sinh bể lọc , bổ sung cát lọc, sỏi lọc cụm bể xử lý thép công suất 3000m3/ngày đêm và cụm bể bê tông	60.971.019	
64	Lắp đặt đường trục HDPE OD40 cấp nước phát triển khách hàng	20.375.137	
65	Dịch chuyển&thay thế 250 cụm Đồng hồ DN15 đến niên hạn	344.604.429	
66	Lắp đặt mới đường trục cấp nước cấp nước HDPE OD63 thay thế ống thép DN50 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	86.537.529	
67	Thay thế bổ sung đường ống cấp nước cho các thôn xóm	47.322.546	
68	Lắp đặt hệ thống van xả khí tại các điểm ống Cấp 1 qua cầu	23.067.000	
69	Thay thế&cải tạo 204 cụm Đồng Hồ gia đình do bị mờ mặt số...	164.939.447	
70	Lắp đặt cầu bơm và cải tạo rọ hút trạm bơm I-Thị Trấn Cát Thành-Huyện Trục Ninh	96.658.413	
71	Công trình lắp dựng mái tôn chống nóng,cải tạo phòng hội trường Chi nhánh cấp nước Trục ninh 1	244.187.334	

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
72	Thay Thế tuyến ống HDPE OD32-25 = tuyến ống HDPE OD40 và dịch chuyển cụm Đồng Hồ xóm Tiên xã Kim Thái	206.073.072	
73	Dịch chuyển, thay thế, bổ sung tuyến ống cấp nước bị ảnh hưởng bởi công tác Nâng cấp, cải tạo đường	86.946.934	
74	Thay thế & cải tạo 204 cụm Đồng Hồ gia đình do bị mờ mặt số	169.280.030	
75	Dịch chuyển và thay thế 306 cụm Đồng Hồ đến niên hạn kiểm định	385.063.777	
76	Dịch chuyển và thay thế 218 cụm Đồng Hồ DN15 đến niên hạn kiểm định	344.700.111	
77	Tháo dỡ Đồng Hồ Tổng cũ DN150 thay thế bằng hố Đồng hồ tổng mới DN200 phục vụ công tác Chống thất thoát	70.207.397	
78	Thay thế Trụ cứu hoả	12.922.615	
79	Dịch chuyển và thay thế 245 cụm Đồng Hồ DN15 đến niên hạn	325.471.161	
80	Lắp đặt mới đường trục cấp nước HDPE-PE80-OD32	204.129	
81	Bổ sung hành lang, lan can, sàn công tác bề trộn của dây chuyền bể thép Công Suất 3000m <sup>3</sup> /Ngày đêm	27.946.931	
82	Lắp đặt tuyến ống nhựa HDPE-PE80-OD90 thay thế tuyến ống nhựa HDPE OD90 không còn đảm bảo Yêu cầu kỹ thuật	63.950.828	
83	Dịch chuyển, đấu nối lại cụm Đồng hồ DN 15 thôn Đại Lại, xã Vĩnh Hào, Huyện Vụ Bản	14.287.479	
84	Thay thế & cải tạo 231 cụm Đồng hồ gia đình	185.335.141	
85	Thay thế & cải tạo 214 cụm Đồng Hồ gia đình	11.539.188	
86	Cải tạo công, tường rào theo mốc giới của Chi nhánh cấp nước số 1 Trực Ninh	441.612.363	
87	Cải tạo trạm bơm I Chi nhánh cấp nước ý Yên	873.952.436	
88	Dịch chuyển và thay thế 325 cụm Đồng Hồ đến niên hạn kiểm định Đợt 3/2024	454.949.077	
89	Thay thế & cải tạo 389 cụm Đồng Hồ gia đình do bị mờ mặt không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	5.524.720	

STT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)	Ghi chú
90	Dịch chuyển tuyến ống HDPE OD63, thay thế tuyến ống HDPE OD32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40	71.651.143	
91	Thay thế tuyến ống HDPE OD32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40 và đấu nối lại cụm Đồng Hồ DN15	45.663.877	
92	Thay thế&cải tạo 223 cụm Đồng hồ gia đình do bị sự cố	2.683.346	
93	Cải tạo, nâng cấp đường vào lõi cống sau Công ty	142.906.586	
94	Thay thế tuyến ống gang DN600 không đảm bảo YCKT bằng tuyến ống HDPE DN710. Thuộc hệ đường Trần Nhật Duật (Đoạn từ Phù Long đến Lê Hồng Phong)	2.785.179.941	
95	Thay thế tuyến ống gang DN600 không đảm bảo YCKT bằng tuyến ống HDPE DN710. Đường Phù Long	2.375.225.423	
	<b>Cộng</b>	<b>48.499.047.688</b>	

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH DỒ DANG  
TRÊN TK 154 CHUYỂN SANG NĂM 2025  
(Phụ lục 02)**

Số TT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)
<b>I</b>	<b>Các công trình có giá trị trên 5 triệu đồng</b>	
1	Nhập vật liệu Công Trình sửa chữa mối chảy tuyến ống nước sạch HDPE90-20 xã Yên Chính ý yên	5.256.000
2	Dịch chuyển tuyến ống HDPE đường Kênh (Giai đoạn 2)	6.042.330
3	Sử lý bảo ôn tuyến ống HDPE-OD280 tại 03 điểm ống cắt qua cống thủy lợi	9.538.546
4	Xử lý hệ thống tuyến ống c.nước cắt ngang qua tuyến đg trục Trung Tâm phía Nam Thành Phố	28.726.210
5	Nâng cao cụm Đồng Hồ cho các khách hàng bị ảnh hưởng do việc nâng cấp cơ sở hạ tầng	13.141.663
6	Nâng cao nền sân khu vực chi nhánh cơ điện	56.109.514
7	Dịch chuyển tuyến ống đường Đệ Tứ - Bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	52.870.318
8	Dịch chuyển tuyến ống cấp nước bị ảnh hưởng do việc XD cầu qua Sông Đào nối từ đường Song Hào đến Đ.Vũ Hữu Lợi	294.240.503
9	Theo dõi, dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống bị ảnh hưởng do nâng cấp Cơ sở hạ tầng	26.100.110
10	Thay thế tuyến ống HDPE OD32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40	108.800.717
11	Dịch chuyển và thay thế 158 cụm Đồng Hồ DN15 đến niên hạn kiểm định.	122.731.156
12	Theo dõi, dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống và Cụm Đồng Hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	35.056.879
13	Theo dõi, dịch chuyển, sửa chữa tuyến ống và Cụm Đồng hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	38.976.306

Số TT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)
14	Theo dõi, dịch chuyển, xử lý sửa chữa tuyến ống và Cụm đồng hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	86.179.915
15	Theo dõi, dịch chuyển, xử lý sửa chữa tuyến ống và Cụm đồng hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	59.897.945
16	Thay thế & Cải tạo 213 cụm Đồng hồ gia đình không đảm bảo Yêu Cầu quản lý, kỹ thuật	196.629.566
17	Thay thế tuyến ống gang DN600 không đảm bảo Yêu cầu kỹ thuật bằng tuyến ống nhựa HDPE-DN710 đường Cù Chính Lan	1.207.000.556
18	Theo dõi, dịch chuyển, xử lý sửa chữa tuyến ống và Cụm đồng hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	148.482.071
19	Lắp đặt tuyến ống HDPE-DN450 để tăng cường cấp nước cho Khu đô thị Hòa Vượng	2.749.336.396
20	Theo dõi, dịch chuyển, xử lý sửa chữa tuyến ống và Cụm đồng hồ bị ảnh hưởng do việc nâng cấp Cơ sở hạ tầng	13.916.598
21	Đầu nguồn cấp nước tạm thời cho phường Nam Vân - TP Nam Định	25.972.884
22	Lắp đặt Đồng Hồ tổng số 135 mới và đầu nguồn tăng áp cho khu dân cư xã Mỹ Thành	107.707.226
23	Công ty CP tập đoàn Nam Cường Hà Nội xử lý Kỹ thuật các tuyến ống Cấp Nước khu dân cư phục vụ khu Đô Thị Thống nhất Giai đoạn 3	116.583.645
24	Gói thầu cung cấp vật tư thi công cấp nước nguồn tạm CL56-CL72 Mỹ trung A và đầu nguồn áp đặt đồng hồ Mỹ trung B	242.209.293
25	Gói thầu cung cấp vật tư Thi Công Hạ tầng cấp nước lô CL1-CL21,CL78,CL82 và HH10-HH13 khu Đô thị Mỹ Trung	1.907.882.157
26	Gói thầu Thi Công hệ thống cấp nước Lô 11-13 khu Đô thị Mỹ Trung B và lô 22-26 khu Đô Thị Mỹ Trung A	797.693.556
27	Gói thầu cung cấp vật tư Thi công hạ tầng cấp nước lô CL36-CL42 và Cải tạo hạ tầng khu Đô Thị Mỹ Trung	631.799.916

Số TT	Tên hạng mục công trình	Số tiền (đ)
28	Lưu Thị ánh Tuyết-Đại diện 16 hộ Thị trấn Cát Thành,Trực Đạo...	16.797.890
29	Nguyễn Thị Thao-Đại Diện 13 hộ Thị trấn Cát Thành,Trực Hưng,Việt Hùng...	13.437.781
30	Ninh Thị Tân-Đại Diện 11 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng....	11.420.756
31	Trần Tuấn Anh-Đại diện 12 HỘ Thị trấn Cát thành,Trực Đạo,Việt Hùng...	12.452.334
32	Nguyễn Thị Tâm-Đại diện 13 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng,....	13.124.858
33	Trần Văn Công-Đại diện 15 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng,Trực Tuấn...	15.631.422
34	Tăng Văn Toàn(từ đường)-Đại diện 13 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng,Trực tuấn..	13.328.945
35	Hoàng Trung Thực-Đại diện 15 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng...	15.420.074
36	Lưu Văn Điều-Đại diện 13 hộ Thị trấn Cát Thành,Việt Hùng....	13.426.778
37	Vũ Thị Phương Hoa-Đại diện 29 hộ Thị trấn Gôi xã Liên Minh...	29.973.328
38	Đình Văn Khánh(Hạnh)-Đại diện 38 hộ Khu Vực ý Yên	39.422.474
39	Công ty cổ phần Bệnh viện y dược cổ truyền Nam Hà	18.033.866
40	Hạng mục -Lắp Đặt bổ sung máy bơm và biến tần Trạm bơm I-Chi nhánh cấp nước ý Yên-Công trình cải tạo trạm bơm I xã Yên Phong	215.087.597
41	Lắp đặt mới đường trực cấp nước HDPE-PE80-OD50	18.755.634
42	Thay thế, nâng cấp, bổ sung tuyến ống cấp nước bị ảnh hưởng bởi cải tạo nâng cấp đường-Khu Vực ý Yên	118.389.307
	<b>Cộng</b>	<b>9.653.585.020</b>
<b>II</b>	<b>Các công trình tư gia và các công trình khác có giá trị dưới 5 triệu đồng</b>	<b>355.269.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.008.854.020</b>

**TỔNG HỢP DANH MỤC TÀI SẢN TĂNG NĂM 2024**  
**( Phụ lục 03)**

STT	Tên tài sản	Năm sử dụng	Nguyên giá (đ)	Ghi chú
1	Cải tạo trạm bơm nước sạch số II - Chi Nhánh sản xuất nước (Phần Xây Dựng)	26/08/2024	957.614.051	
2	Cải tạo, nâng cấp đường vào lối cổng sau Công ty	04/12/2024	142.906.586	
3	Cải tạo Trạm bơm nước sạch số 1-Chi Nhánh sản xuất nước NĐ (Xây lắp thi công)	31/12/2024	817.107.341	
4	Cải tạo, Xây mới nhà vệ sinh của Chi Nhanh nước Thiên Trường+phòng Tin học+ trung tâm chăm sóc khách hàng (Xây lắp thi công)	31/12/2024	208.937.045	
5	Cải tạo, mở rộng nhà vệ sinh hội trường Công ty Số 30 Cù Chính Lan (Chi Nhánh Xây lắp thi công)	31/12/2024	187.278.638	
6	Nhà kiểm định đồng hồ (Hạng mục: Cải tạo - Làm mới). 30 Cù Chính Lan (Chi Nhánh Xây lắp thi công)	31/12/2024	277.641.365	
7	Cải tạo trạm bơm I Chi nhánh cấp nước ý yên (Chi Nhánh xây lắp thi công)	31/12/2024	870.752.436	
8	XD tuyến ống cấp nước cho khu xử lý rác thải Mỹ Thành và các Khách hàng Khu Vực quốc lộ 38B	01/04/2024	7.112.273.687	
9	Lắp đặt tuyến ống HDPE- OD225 thay thế tuyến gang DN150 bị ảnh hưởng bởi hạ tầng đường Hàn Thuyên	31/12/2024	605.854.738	
10	Thay thế tuyến ống gang DN600 không đảm bảo bằng tuyến ống HDPE- DN710.(Từ đường Phù Long đến Lê Hồng Phong)	31/12/2024	2.785.179.941	
11	Thay thế tuyến ống gang DN600 không đảm bảo bằng tuyến ống HDPE- DN710.(Từ đường Cù Chính Lan đến Trần Nhật Duật)	31/12/2024	2.375.225.423	

STT	Tên tài sản	Năm sử dụng	Nguyên giá (đ)	Ghi chú
12	Lắp Đặt mới đường trục cấp nước HDPE OD63 thay thế ống thép DN50 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ngõ 70 đường Trần Bích San	16/08/2024	84.294.398	
13	Xe ô tô tải (có mui) KIA FRONTIER K250 KF49C29R131-M52 xe BKS 18C-15462 + Giá cố sản thùng xe+ Ty nâng cấp hông + Lệ phí trước bạ, lệ phí đăng ký xe	16/05/2024	471.413.272	
14	Cải tạo nâng cấp hệ thống điện Trạm bơm cấp 2 Chi Nhánh sản xuất nước TP Nam Định (Chi Nhánh Cơ điện thi công)	31/01/2024	2.853.804.793	
15	Thay thế máy bơm nước sạch Trạm bơm II nhà máy nước Cát Thành-CN cấp nước số 2 Trục Ninh (CN Cơ điện thi công)	26/02/2024	466.210.297	
16	Hệ thống kiểm định đồng hồ nước lạnh DN(15-25) cấp A,B,C và cấp chính xác 1;2 điều khiển bản	04/03/2024	363.000.000	
17	Bộ khuếch đại âm thanh rò rỉ, hãng: Gutenrmann-Thuy sĩ, model: Aquascope3-PM(Phòng kiểm tra xử lý)	28/08/2024	185.000.000	
18	Xây dựng nhà vệ sinh, xây bờ be, đổ nền bê tông sân trạm cấp nước xã Trục Nội - Huyện Trục Ninh	23/01/2024	255.185.185	
19	Cải tạo công,tường rào (GĐ II) - Chi Nhánh Vụ Bản	01/04/2024	886.527.183	
20	Lắp dựng mái tôn chống nóng,cải tạo phòng hội trường Chi Nhánh cấp nước Trục Ninh 1	07/11/2024	244.187.334	
21	Cải tạo công,tường rào theo mốc giới của Chi Nhánh cấp nước số 1 Trục Ninh	30/12/2024	441.612.363	
22	Thay thế tuyến ống UPVC DN125 = tuyến ống HDPE OD140 -Vụ Bản trên tỉnh lộ 488B Bồi xuyên hạ	19/01/2024	174.036.703	
23	Lắp đặt Đò tổng DN80 phục vụ công tác chống thất thoát	26/02/2024	106.388.144	
24	Thay thế tuyến ống HPDE OD32-25 = tuyến ống HDPE OD40 thôn Cựu Hào xã Vĩnh Hào - Vụ Bản	19/04/2024	471.127.017	

STT	Tên tài sản	Năm sử dụng	Nguyên giá (đ)	Ghi chú
25	Thay thế tuyến ống HPDE OD32-25 = tuyến ống HDPE OD40-20 thôn Đại Lại xã Vĩnh Hào - Vụ Bản	16/09/2024	471.839.181	
26	Thay thế tuyến ống HDPE OD32-25 bằng tuyến ống HDPE OD40 và TT, DC cụm ĐH xóm Tiền, xã Kim Thái	18/09/2024	203.175.358	
27	Thay thế tuyến ống HPDE OD32-25 = tuyến ống HPDE OD40 thôn Vĩnh Lại-Vĩnh Hào	20/11/2024	418.132.849	
28	Lắp đặt đường trục cấp nước cho khu dân cư Đình Phú Giáp - xã Yên Phong - ý Yên	21/06/2024	59.537.503	
29	Bổ sung ống phân phối nước phục vụ cấp nước khu A,B,C,D thôn Đông Thịnh,thôn Quyết Tiến,Tân Hưng	24/06/2024	76.358.432	
30	Gói thầu số 6. Hoàn trả mặt bằng hiện trạng đường, sân, ngõ, xóm Khu Vực thực hiện Dự án. Thuộc Nâng công suất Chi Nhánh cấp nước Vụ Bản và Lắp Đặt mạng lưới đường ống cấp nước sạch khu vực huyện Ý Yên	29/08/2024	8.149.605.346	
31	Tháo dỡ Đồng Hồ tổng cũ DN150 thay bằng Đồng Hồ tổng mới DN200 Chống thất thoát Thị Trấn Cổ Lễ	10/09/2024	70.207.397	
32	Biến tần AQC580-01-062A-4 Pld: 30kW, Ild:58A - Trạm bơm cấp II Chi Nhánh ý Yên	05/06/2024	145.000.000	
33	Bộ khuếch đại âm thanh rò rỉ, hãng: Gutenrmann-Thuy sĩ, model: Aquascope3-PM (Chi nhánh số 1Trực Ninh)	12/06/2024	185.000.000	
34	Cải tạo nâng công suất Trạm bơm cấp 1 CN cấp nước số 1 Trực Ninh (Chi Nhánh Cơ Điện thi công)	19/12/2024	1.094.512.589	
35	Bộ khuếch đại âm thanh rò rỉ, hãng: Gutenrmann-Thuy sĩ, model: Aquascope3-PM (Chi nhánh số 1Trực Ninh )	12/06/2024	185.000.000	
36	Lắp đặt cầu bơm và cải tạo rọ hút trạm bơm I-Thị Trấn Cát Thành - huyện Trực Ninh	12/08/2024	96.658.413	
	<b>Cộng</b>		<b>34.498.585.008</b>	

Số: 90/TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

**Kính gửi:                   ĐHĐCĐ thường niên năm 2025  
                                  Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp nước Nam Định;
  - Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua:

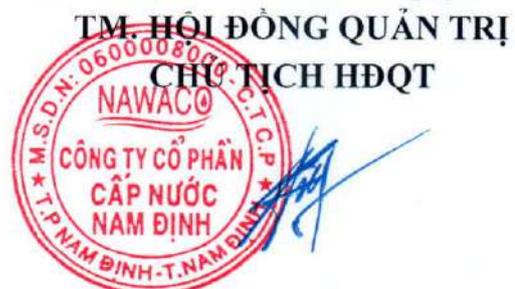
**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:**

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch 2025
1	Sản lượng nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	26,399
2	Doanh thu tiền nước (Không bao gồm VAT và phí nước thải)	Tỷ đồng	271,53
3	Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	103,25
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	35,70
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	9,0
6	Lợi nhuận kinh doanh	Tỷ đồng	34,30
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5,0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



**Nguyễn Sỹ Long**



Số: 92 /TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

*(Về mức thù lao năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát)*

**Kính gửi:       ĐHĐCĐ thường niên năm 2025**  
**Công ty cổ phần cấp nước Nam Định**

Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp nước Nam Định kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý
  - Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước Nam Định;
  - Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán;
  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.
2. Hội đồng quản trị Công ty trình mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là: 948.000.000đ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



**Nguyễn Sỹ Long**

Số: 93/TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

V/v: Tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2025 và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

**1. Căn cứ pháp lý để lựa chọn:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty;
- Danh sách các Công ty Kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố tại Website: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn);

**2. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua:**

- Công ty kiểm toán nằm trong Danh sách các Công ty Kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty có lợi ích công chúng năm 2025 để lựa chọn thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đó là:

- ❖ Công ty TNHH Kiểm toán VACO.
- ❖ Công ty TNHH Kiểm toán AAC.
- ❖ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam VAE

- Ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để Kiểm toán BCTC soát xét 6 tháng đầu năm và BCTC năm 2025 cho Công ty CP cấp nước Nam Định theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

**T. M. H. I. Đ. Đ. Q. U. A. N. T. R. I.  
CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC  
NAM ĐỊNH**  
Nguyễn Sỹ Long

Số: 94 /TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua nội dung Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO kiểm toán ban hành vào ngày 10/03/2025.

*(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đã được đăng lên Website Công ty tại đường dẫn [www.capnuocnamdinh.vn](http://www.capnuocnamdinh.vn) từ ngày 11/03/2025, dữ liệu điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước tại địa chỉ: <http://www.ssc.gov.vn>, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tại địa chỉ: <http://www.hnx.vn>*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:  
- Như kính gửi;  
- Lưu HĐQT.



**Nguyễn Sỹ Long**

Số: 95/TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

Về việc: Đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025  
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nam Định;  
Căn cứ Quyết định số 703-QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế quản lý SXKD của Công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 06/4/2023, thông qua, Ban lãnh đạo Công ty đã làm thủ tục tham gia đấu thầu và trúng thầu làm Chủ đầu tư của Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Căn cứ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quyết định đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định của Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định, với các nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định
- Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Trung, huyện Hải Hậu để cung cấp nước sạch ổn định và chất lượng để phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn dự án và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Địa điểm thực hiện và diện tích dự án:
  - Địa điểm thực hiện dự án: xã Hải Trung huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định
  - Tổng diện tích Dự án: 3,1ha



5. Tổng mức đầu tư dự án: 680.916.000.000đ
6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu và vốn huy động hợp pháp khác.  
Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền: Triển khai các thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; chủ động đàm phán, thương thảo và ký kết các Hợp đồng, các phụ lục Hợp đồng và toàn bộ các văn bản khác phát sinh liên quan (nếu có) với các nhà thầu, các đơn vị tư vấn và các bên liên quan, để triển khai, thực hiện dự án trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích cao nhất của Công ty và Cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT./.



**Nguyễn Sỹ Long**



Số: 96 /TTr-HĐQT

Nam Định, ngày 25 tháng 4 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

(Về việc: Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định)

**Kính gửi:                   ĐHĐCĐ thường niên năm 2025  
Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;

Căn cứ Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp nước Nam Định;

Căn cứ Hợp đồng số 210/HĐHTKD ngày 06/11/2023 giữa Công ty cổ phần cấp nước Nam Định và Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP;

Căn cứ Quyết định số 25-QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần cấp nước Nam Định thực hiện các thủ tục pháp lý để nhận chuyển nhượng lại toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP tại Dự án xây dựng Nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định theo quy định trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP xin rút khỏi liên danh.

Thông tin về dự án như sau:

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy nước tại xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp nước Nam Định và Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP
- Mục tiêu dự án: Xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Hải Minh huyện Hải Hậu phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân tại các xã, thị trấn thuộc huyện Hải Hậu gồm: Hải Minh, Hải Anh, Hải Đường, Hải Long, Hải Phú, Hải Xuân, Hải



Cường, Hải Ninh, Hải Giang, Hải Phong, Hải Sơn, Hải Châu, Hải Triều, Hải Hòa và thị trấn Thịnh Long và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Địa điểm thực hiện và diện tích dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án: xã Hải Minh huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định
- Tổng diện tích Dự án: 3,6ha

5. Tổng mức đầu tư dự án: 670.112.589.000đ

6. Tỷ lệ vốn góp:

- Công ty cổ phần cấp nước Nam Định góp 42%
- Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP góp 58%

Cụ thể: + Vốn góp của Công ty cổ phần cấp nước Nam Định: 67.723.000.000 đồng

+ Vốn góp của Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP: 93.521.000.000 đồng

- Nguồn vốn vay và huy động hợp pháp khác: 508.868.589.000 đồng.

Trong đó:

+ Vốn ứng trước tiền sử dụng nước của nhân dân trong vùng Dự án: 100.000.000.000 đồng.

+ Vốn vay ngân hàng thương mại hoặc các nguồn tín dụng khác: 408.868.589.000 đồng (chiếm 61%).

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền: Triển khai các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quyền và lợi ích cao nhất của Công ty và Cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC  
NAM ĐỊNH  
Nguyễn Sỹ Long